

Bản án số: **168/2020/HSST**

Ngày: 09/12/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ A VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Mẫn;
2. Ông Nguyễn Tiến Thành.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Trà, cán bộ Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 161/2020/HSST ngày 26/10/2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Ngọc C, sinh ngày 22/4/1996, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Số CMND: 079096007457; Thường trú: Số 171/70 đường T, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Hà Ngọc H3 (đã chết) và bà Lê Thị H4, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày: 11/7/2020 (có mặt).

2. Nguyễn Bá H, sinh ngày 01/01/1972, tại: Tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Số CMND: 2716974xx; Thường trú: Khu P, thị trấn L, Hện L, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông Nguyễn Bá T3 (đã chết) và bà Đặng Thị T8, sinh năm 1940; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/4/2012, bị Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh bắt giữ về hành vi “Môi giới mại dâm”. Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 03 năm

tù theo Bản án số 285/2015/HSST ngày 18/9/2015. Đến ngày 01/12/2016 chấp hành xong hình phạt.

Bị bắt tạm giam từ ngày: 11/7/2020 (có mặt).

3. Mạnh Minh H1, sinh ngày 02/10/1987, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Số CMND: 024071248; Thường trú: Số 273/41B đường P, Phường N, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số 410, tổ 1, ấp B, xã P, Hện N, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 3/12; Con ông Mạnh Văn H9 (đã chết) và bà Bùi T, sinh năm 1964; Vợ: Phạm N, sinh năm 1994; Con: Mạnh M, sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày: 11/7/2020 (có mặt).

4. Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 19/10/1996, tại: Tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Số CMND: 03418500xx; Thường trú: Khóm H, Phường B, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 3/12; Con ông Nguyễn V, sinh năm 1964 và bà Hồ T, sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày: 11/7/2020 (có mặt).

- *Người có quyền lợi và A vụ liên quan:*

1. Bà Lê T1 A, sinh năm 1999 (có mặt)

Địa chỉ: C13/5 T, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Ông Phạm Minh H2, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: 1Y V, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Trần Văn T, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: 266/64/27 T, 03418500xx, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà Diệp Huỳnh Thanh X, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: 60 TTT, Phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Bà Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1998 (có mặt).

Địa chỉ: 62/53 L, 03418500xxK, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6/2019, Lê Ngọc C tổ chức hoạt động mua bán dâm cho khách từ 19 giờ đến 03 giờ sáng ngày hôm sau với giá bán dâm dao động từ 1.000.000 đồng đến 1.500.000 đồng /01 gái/ 01 lần quan hệ tình dục. Để thuận lợi cho việc hoạt động mua bán dâm, C thuê và phân công Mạnh Minh H1 và

Nguyễn Văn Đ có nhiệm vụ chở gái đi bán dâm và trả công mỗi người từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng/ 01 đêm (tùy theo số lượng khách); đối với gái bán dâm được C trả công 300.000 đồng – 400.000 đồng/ 01 lần bán dâm. Ngoài ra, giúp sức cho C còn có Nguyễn Bá H là người giới thiệu khách mua dâm cho C để hưởng lợi từ 500.000 đồng – 700.000 đồng/ 01 khách mua dâm.

Vào khoảng 23 giờ ngày 10/7/2020, anh Đoàn A và Phạm B ngồi ăn cùng Nguyễn Bá H tại nhà hàng D, số 137C Nguyễn T, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Biết H từng môi giới cho A mua dâm nên B báo H là B và A đang có nhu cầu mua dâm nên được H báo giá 1.500.000 đồng/ 01 gái/ 01 lần quan hệ tình dục. B và A đồng ý rồi cả ba đi về khách sạn B, số 118A Bùi T, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. A vào phòng 105, B vào phòng 305 chờ H điều gái bán dâm đến để thực hiện hành vi mua bán dâm. Sau đó, H điện thoại cho Lê Ngọc C báo có 02 khách cần mua dâm để C phân công Mạnh Minh H1 và Nguyễn Văn Đ chở gái bán dâm là Diệp Huỳnh Thanh X, sinh năm 1991 và Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1998 đến khách sạn B gặp H. Tại khách sạn, H bố trí X lên phòng 105 bán dâm cho A còn T1 lên phòng 305 bán dâm cho B. Khi vào phòng, X và T1 nhận tiền mua dâm từ A và B rồi thực hiện hành vi mua bán dâm.

Đến khoảng 23 giờ 55 phút cùng ngày, khi Diệp Huỳnh Thanh X và Đoàn A đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng 105, Nguyễn Thị Thanh T1 và Phạm B đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng 305 của khách sạn B thì bị Trinh sát Đội CSĐTTP về TTXH Công an Quận 1 kiểm tra phát hiện bàn giao cho Công an phường T, Quận M lập hồ sơ cHển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý.

Qua lời khai của các đối tượng mua bán dâm, Trinh sát Đội CSĐTTP về TTXH Công an Quận 1 tiến hành bắt giữ Lê Ngọc C, Nguyễn Bá H, Mạnh Minh H1 và Nguyễn Văn Đ về trụ sở làm rõ sự việc.

Quá trình điều tra, Lê Ngọc C, Nguyễn Bá H, Mạnh Minh H1 và Nguyễn Văn Đ khai nhận hành vi môi giới mại dâm như trên. Lời khai của C, H, H1 và Đ phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thu thập được.

Đối với khách mua dâm là Đoàn A, Phạm B và gái bán dâm là Diệp Huỳnh Thanh X, Nguyễn Thị Thanh T1, Công an phường T, Quận M đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với ông Lê B (giám đốc khách sạn B) và Trần Hoàng H (nhân viên lễ tân khách sạn B) khai nhận không biết việc Đoàn A, Phạm B, Diệp Huỳnh Thanh X, Nguyễn Thị Thanh T1 đến thuê phòng để thực hiện hành vi mua bán

dâm nên chưa đủ cơ sở xử lý về hành vi “chứa mại dâm”, Ủy ban nhân dân Quận 1 đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Lê B.

* Vật chứng vụ án:

- 01 bao cao su đã qua sử dụng (được niêm phong bì và có chữ ký ghi tên Đoàn A, Diệp Huỳnh Thanh X);

- 01 vỏ bao cao su (được niêm phong bì và có chữ ký ghi tên Đoàn A, Diệp Huỳnh Thanh X);

- 01 bao cao su đã qua sử dụng (được niêm phong bì và có chữ ký ghi tên Phạm B);

- 01 vỏ bao cao su (được niêm phong bì và có chữ ký ghi tên Phạm B);

- Số tiền 3.000.000 đồng (là tiền do mua bán dâm mà có);

- Thu giữ của Lê Ngọc C:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime (là điện thoại sử dụng để hoạt động môi giới mại dâm);

+ 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ nâu, biển số 59C1-861.XX, có số khung: 5819GY4093XX, số máy: JF66E03881XX. Qua xác minh, xe mô tô trên do chị Lê T1 A (sinh năm 1990, nơi cư trú: C13/5 T, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) là em họ của C đứng tên sở hữu và đưa cho C mượn để sử dụng, việc C sử dụng xe vào việc phạm tội chị An không biết.

- Thu giữ của Nguyễn Bá H:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia 150 màu đen (là điện thoại sử dụng để hoạt động môi giới mại dâm);

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu xanh trắng, biển số 59L1-578.XX, có số khung: CY-1292XX, số máy: 10B1-1292XX. Qua xác minh, xe mô tô trên do anh Phạm Minh H2 (sinh năm 1979, nơi cư trú: 76 đường số M, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên sở hữu và đã bán lại cho Nguyễn Bá H nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ.

- Thu giữ của Mạnh Minh H1:

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S màu trắng (là điện thoại sử dụng để hoạt động môi giới mại dâm);

+ Số tiền 500.000 đồng (là tài sản cá nhân của H1);

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 47B1-466.XX, số khung: RLCS5C540CY9469XX, số máy: 5C649469XX. Qua xác minh, xe mô tô trên là do bà Vũ Thị V (sinh năm 1968, nơi cư trú: 211 Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) đứng tên sở hữu. Bà V đã bán xe trên lại cho anh Trần Văn C (sinh năm 1985, nơi cư trú: 45/32 Lê V, Phường MB, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) là chủ cửa hàng mua bán xe mô tô Phát M, số 351A K Q, 03418500xx, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng chưa làm thủ tục sang tên

xe. Ngày 16/4/2017, anh C đã bán xe mô tô trên lại cho anh Trần Văn T (sinh năm 1992, nơi cư trú: 266/64/27 T, 03418500xx, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) là em rể của H1. Sau đó, anh T đưa xe mô tô trên cho anh H1 mượn để sử dụng, việc H1 sử dụng xe trên vào việc phạm tội anh T không biết.

- Thu giữ của Nguyễn Văn Đ:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A8 màu đen (là điện thoại sử dụng để hoạt động mua bán dâm);

+ 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, màu xanh đen, biển số 66S1-408.XX, số khung: MH1KF4111KK6874XX, số máy: KF41E16901XX. Qua xác minh, xe mô tô trên do Nguyễn Văn Đ đứng tên sở hữu.

- Thu giữ của Diệp Huỳnh Thanh X:

+ 01 điện thoại di động hiệu Vsmart màu xanh (là tài sản cá nhân của X).

- Thu giữ của Nguyễn Thị Thanh T1:

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9 (là tài sản cá nhân của T1).

Tất cả các vật chứng trên hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Tại bản cáo trạng số 163/CT-VKSQ1 ngày 19 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Lê Ngọc C, Nguyễn Bá H, Mạnh Minh H1 và Nguyễn Văn Đ về tội “Môi giới mại dâm” theo Điểm d, đ, Khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận các bị cáo Lê Ngọc C, Nguyễn Bá H, Mạnh Minh H1 và Nguyễn Văn Đ phạm tội “Môi giới mại dâm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, đ Khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng Lê Ngọc C, Mạnh Minh H1 và Nguyễn Văn Đ được áp dụng thêm tình tiết phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị xử phạt bị cáo Lê Ngọc C từ 04 đến 05 năm tù; Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá H từ 04 đến 05 năm tù; Xử phạt bị cáo Mạnh Minh H1 từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Hình sự đề nghị phạt bị cáo C 20.000.000 đồng; các bị cáo H, H1, Đ phạt mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng. Buộc bị cáo C nộp số tiền 800.000 đồng; bị cáo H nộp số tiền 1.400.000 đồng; bị cáo H1 nộp số tiền 400.000 đồng; bị cáo Đ nộp số tiền 400.000 đồng là tiền thu lợi bất chính để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với vật chứng của vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bao cao su đã qua sử dụng (được niêm phong bì và có chữ ký ghi tên Đoàn A, Diệp Huỳnh Thanh X);

+ 01 vỏ bao cao su (được niêm phong bì và có chữ ký ghi tên Đoàn A, Diệp Huỳnh Thanh X);

+ 01 bao cao su đã qua sử dụng (được niêm phong bì và có chữ ký ghi tên Phạm B);

+ 01 vỏ bao cao su (được niêm phong bì và có chữ ký ghi tên Phạm B).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 3.000.000 đồng (tiền mua bán dâm mà có);

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime thu giữ của C là phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội;

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia 150 màu đen thu giữ của H là phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội;

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu xanh trắng, biển số 59L1-578.XX, có số khung: CY-1292XX, số máy: 10B1-1292XX. Qua xác minh, xe mô tô trên do anh Phạm Minh H2 (sinh năm 1979, nơi cư trú: 76 đường số M, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên sở hữu và đã bán lại cho Nguyễn Bá H nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ là phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội;

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S màu trắng thu giữ của H1 là phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A8 màu đen thu giữ của Đ là phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội;

+ 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, màu xanh đen, biển số 66S1-408.XX, số khung: MH1KF4111KK6874XX, số máy: KF41E16901XX do Nguyễn Văn Đ đứng tên sở hữu;

- Trả lại cho bị cáo Minh Mạnh H1 500.000 đồng, là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại cho chị Lê T1 A 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ nâu, biển số 59C1-861.XX, có số khung: 5819GY4093XX, số máy: JF66E03881XX;

- Trả lại cho anh Trần Văn T 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 47B1-466.XX, số khung: RLCS5C540CY9469XX, số máy: 5C649469XX;

- Trả lại cho Diệp Huỳnh Thanh X 01 điện thoại di động hiệu Vsmart màu xanh;

- Trả lại cho Nguyễn Thị Thanh T1 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9.

Các bị cáo chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo Lê Ngọc C, Nguyễn Bá H, Mạnh Minh H1 và Nguyễn Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng trong vụ án, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 10/7/2020, Lê Ngọc C, Nguyễn Bá H, Mạnh Minh H1 và Nguyễn Văn Đ đã có hành vi làm trung gian, dẫn dắt, môi giới cho Diệp Huỳnh Thanh X bán dâm tại Phòng 105 và Nguyễn Thị Thanh T1 bán dâm tại Phòng 305 Khách sạn B, số 118A Bùi T, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh để hưởng tiền môi giới bị Công an Quận 1 phát hiện bắt quả tang.

Trong vụ án, Nguyễn Bá H là người giới thiệu khách mua dâm cho C để hưởng lợi từ 500.000 đồng – 700.000 đồng/ 01 khách mua dâm. Mạnh Minh H1 và Nguyễn Văn Đ biết rõ việc môi giới cho X và T1 bán dâm nhưng vẫn nghe theo sự chỉ đạo của C chở X và T1 đi bán dâm và hưởng lợi từ 200.000 đồng – 300.000 đồng/ 01 đêm, qua đó đã đồng phạm với C trong vai trò giúp sức.

Ngoài ra, căn cứ lời khai của C, H, H1 và Đ trong quá trình điều tra và tại phiên tòa có cơ sở xác định vào khoảng tháng 6/2020 các bị cáo đã từng thực hiện 02 lần hành vi môi giới mại dâm với cách thức và số tiền hưởng lợi như trên. Bị cáo C đã hưởng lợi số tiền 800.000 đồng, bị cáo H hưởng lợi số tiền 1.400.000 đồng, bị cáo H1 và bị cáo Đ mỗi bị cáo hưởng lợi số tiền 400.000 đồng. Do đó, đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Lê Ngọc C, Nguyễn Bá H, Mạnh Minh H1 và Nguyễn Văn Đ đã phạm tội “Môi giới mại dâm”, thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên đối với 02 người trở lên, tội phạm và hình

phạt được quy định tại điểm d, đ, khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng, xâm phạm đến đạo đức xã hội và nếp sống văn minh, lành mạnh nên cần có hình phạt tương ứng để có tác dụng giáo dục và răn đe, phòng ngừa tội phạm. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vẫn cố tình thực hiện để hưởng lợi bất chính. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng các bị cáo Lê Ngọc C, Mạnh Minh H1 và Nguyễn Văn Đ phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để có mức hình phạt phù hợp đối với các bị cáo.

Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập do đó Hội đồng xét xử miễn phạt tiền bổ sung tuy nhiên căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần buộc các bị cáo nộp lại số tiền đã thu lợi bất chính để nộp ngân sách nhà nước. Cụ thể, bị cáo C phải nộp 800.000 đồng; bị cáo H nộp 1.400.000 đồng; bị cáo H1 và bị cáo Đ mỗi bị cáo nộp số tiền 400.000 đồng.

Đối với khách mua dâm là Đoàn A, Phạm B và gái bán dâm là Diệp Huỳnh Thanh X, Nguyễn Thị Thanh T1, Công an phường T, Quận M đã ra quyết định xử phạt hành chính là có cơ sở.

Đối với ông Lê B (giám đốc khách sạn B) và Trần Hoàng H (nhân viên lễ tân khách sạn B) khai nhận không biết việc Đoàn A, Phạm B, Diệp Huỳnh Thanh X, Nguyễn Thị Thanh T1 đến thuê phòng để thực hiện hành vi mua bán dâm nên chưa đủ cơ sở xử lý về hành vi “chứa mại dâm”, Ủy ban nhân dân Quận 1 đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Lê B là có cơ sở.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: Hai bao cao su, hai vỏ bao cao su đã qua sử dụng;
- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: Số tiền 3.000.000 đồng là tiền mua bán dâm mà có;

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime thu giữ của C ; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 150 màu đen thu giữ của H; 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu xanh trắng, biển số 59L1-578.XX, có số khung: CY-1292XX, số máy: 10B1-1292XX thu giữ của H; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S màu trắng thu giữ của H1; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A8 màu đen thu giữ của Đ; 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, màu xanh đen, biển số 66S1-408.XX, số khung: MH1KF4111KK6874XX, số máy: KF41E16901XX thu giữ của Đ do các tài sản trên có liên quan đến việc các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội;

- Trả lại cho bị cáo Minh Mạnh H1 500.000 đồng, là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại cho chị Lê T1 A 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ nâu, biển số 59C1-861.XX, có số khung: 5819GY4093XX, số máy: JF66E03881XX do không liên quan đến hành vi phạm tội;

- Trả lại cho anh Trần Văn T 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 47B1-466.XX, số khung: RLCS5C540CY9469XX, số máy: 5C649469XX do không liên quan đến hành vi phạm tội;

- Trả lại cho chị Diệp Huỳnh Thanh X 01 điện thoại di động hiệu Vsmart màu xanh do không liên quan đến hành vi phạm tội;

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh T1 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[4]. Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Ngọc C, Nguyễn Bá H, Minh Mạnh H1, Nguyễn Văn Đ phạm tội “Môi giới mại dâm”.

- Áp dụng điểm d, đ, khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Lê Ngọc C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 7 năm 2020.

- Áp dụng điểm d, đ, khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Bá H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 7 năm 2020.

- Áp dụng điểm d, đ, khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Minh Mạnh H1 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 7 năm 2020.

- Áp dụng điểm d, đ, khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Văn Đ 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 7 năm 2020.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Buộc bị cáo Lê Ngọc C nộp số tiền 800.000 đồng; bị cáo Nguyễn Bá H nộp số tiền 1.400.000 đồng; bị cáo Mạnh Minh H1 nộp số tiền 400.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn Đ nộp số tiền 400.000 đồng;

+ Tịch thu tiêu hủy: Hai bao cao su, hai vỏ bao cao su đã qua sử dụng;

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.000.000 đồng;

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 158/20/PNK ngày 20/8/2020 của Đội THAHS&HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime thu giữ của Lê Ngọc C; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 150 màu đen thu giữ của Nguyễn Bá H; 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu xanh trắng, biển số 59L1-578.XX, có số khung: CY-1292XX, số máy: 10B1-1292XX thu giữ của Nguyễn Bá H; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S màu trắng thu giữ của Mạnh Minh H1; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A8 màu đen thu giữ của Nguyễn Văn Đ

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 96-20/PNK ngày 20/8/2020 của Đội THAHS&HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh);

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, màu xanh đen, biển số 66S1-408.XX, số khung: MH1KF4111KK6874XX, số máy: KF41E16901XX thu giữ của Nguyễn Văn Đ;

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 158/20/PNK ngày 20/8/2020 của Đội THAHS&HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

+ Trả lại cho bị cáo Minh Mạnh H1 500.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 96-20/PNK ngày 20/8/2020 của Đội THAHS&HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh);

+ Trả lại cho chị Lê T1 A 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ nâu, biển số 59C1-861.XX, có số khung: 5819GY4093XX, số máy: JF66E03881XX;

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 96-20/PNK ngày 20/8/2020 của Đội THAHS&HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

+ Trả lại cho anh Trần Văn T 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 47B1-466.XX, số khung: RLCS5C540CY9469XX, số máy: 5C649469XX;

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 158/20/PNK ngày 20/8/2020 của Đội THAHS&HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

+ Trả lại cho Diệp Huỳnh Thanh X 01 điện thoại di động hiệu Vsmart màu xanh;

Trả lại cho Nguyễn Thị Thanh T1 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9;

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 96-20/PNK ngày 20/8/2020 của Đội THAHS&HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo, người có quyền lợi A vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi A vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo tính trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

